

Bản án số: 102/2026/HSST
Ngày 05/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Tuyên;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Vĩ
Ông Dương Văn Xuyên
- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Minh - Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực 7 – Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hà Nội tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Xuân Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Văn T, sinh năm 2003; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Thẻ CCCD số: 034203007475; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn N, xã Đ, tỉnh Hưng Yên; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Phan Văn X, sinh năm 1969; Con bà: Tô Thị N, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H từ ngày 27/10/2025 đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Triệu A K, sinh năm 2004; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Thẻ CCCD số: 015204002549; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã G, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Số I, ngõ D đường C, TDP V, phường Đ, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không. Con ông: Triệu A T1, sinh năm 1987; Con bà: Lý Thị P, sinh năm 1986; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Quyết định số 50 ngày 09/4/2021 của Công an huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H từ ngày 13/9/2025 đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu A K: Ông Nguyễn Văn L – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Triệu A T1, sinh năm 1987. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã G, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T là đối tượng không có việc làm ổn định nên đã nảy sinh ý định sử dụng tài khoản Facebook “Tobaco CSKH” và số tài khoản ngân hàng C2 mở tại Ngân hàng TMCP K1 để giao dịch mua bán trái phép chất ma túy bán kiếm lời. Triệu A K cũng là đối tượng không có việc làm ổn định nên nảy sinh ý định mua ma túy của Phan Văn T rồi lên mạng xã hội Facebook đăng nhập vào hội nhóm kín “T3” để đăng bài bán ma túy thu lời bất chính. Trong khoảng thời gian từ ngày 25/8/2025 đến ngày 09/9/2025, T đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Triệu A K 05 lần; trong ngày 12 và ngày 13/9/2025, Triệu A K đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng trưa ngày 25/8/2025, Triệu A K hỏi mua 200.000đồng tiền ma túy loại “Tobaco”, T đồng ý. Sau đó T liên lạc và mua của một đối tượng không quen biết sử dụng tài khoản Facebook “Thần đèn” 150.000đồng tiền ma túy “Tobaco” tại khu vực chân cầu dành người đi bộ ga T, phường T, thành phố Hà Nội. Sau khi mua được ma túy, T báo cho K đến địa chỉ tại ngách F ngõ A B, phường K, thành phố Hà Nội để giao nhận tiền và ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Triệu A K đến địa điểm hẹn với T. Tại đây, K trả cho T 200.000đồng rồi T chỉ vị trí cất giấu ma túy tại sau ống nước trong ngõ, cách vị trí giao tiền mua ma túy khoảng 30m.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 30/8/2025, Triệu A K tiếp tục liên lạc đặt mua 400.000đồng tiền ma túy “Tobaco”, T đồng ý và gửi mã “QR” của số tài khoản 30367832003 mở tại Ngân hàng TMCP K1 để Khé chuyển khoản trước cho T, K đồng ý và bảo T ship ma túy đến khu vực nhà K tại địa chỉ số I ngõ D đường C, TDP V, phường Đ, thành phố Hà Nội. Sau khi nhận được tiền,

T liên hệ với tài khoản Facebook “Thần đèn” 300.000đồng tiền ma túy “Tobaco”, người này đồng ý và hẹn T đến khu vực chân cầu dành người đi bộ ga T, phường T, thành phố Hà Nội để giao nhận tiền và ma túy. Sau khi mua ma túy, T thuê xe ôm không quen biết rồi ngụy trang số ma túy vào túi xách dán kín để người này không biết và chuyển đến cho K theo địa chỉ đã thỏa thuận với K.

Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 02/9/2025, Triệu A K đặt mua 400.000đồng tiền ma túy “tobaco” của T. T tiếp tục gửi mã “QR” tài khoản của T cho K để K chuyển tiền mua ma túy. Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày, T nhận được số tiền mua ma túy mà Khé gửi. Sau đó, giống các lần trước đó, T đặt mua của tài khoản Facebook “Thần đèn” 02 (hai) gói zip màu trắng, bên trong có ma túy dạng sợi thảo mộc, màu vàng. Sau khi mua được ma túy, T đặt và giao ma túy cho xe ôm công nghệ qua ứng dụng “Bee” tại đầu ngõ A B để chuyển cho Khé theo địa chỉ K yêu cầu.

Lần thứ tư: Khoảng 19 giờ ngày 02/9/2025, Triệu A K đặt mua của T 3.600.000đồng tiền ma túy tổng hợp (Ketamine), T đồng ý và gửi mã “QR” của số tài khoản yêu cầu K chuyển khoản cho T. Đến 20 giờ 15 phút cùng ngày, T nhận được tiền đặt mua ma túy của K rồi liên lạc mua của người sử dụng tài khoản Facebook “Thần đèn” 3.600.000đồng ma túy tổng hợp (Ketamine). Sau khi mua được ma túy, T đặt và giao ma túy cho xe ôm công nghệ qua ứng dụng “Bee” tại đầu ngõ A B để chuyển cho Khé. Lần bán ma túy này T không hưởng lợi.

Lần thứ năm: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 09/9/2025, Triệu A K nhắn tin đặt mua của T 2.500.000đồng tiền ma túy “tobaco”. T gửi mã “QR” số tài khoản và yêu cầu K chuyển khoản cho T. Vào lúc 15 giờ 33 phút cùng ngày, T nhận được tiền chuyển khoản của K. Sau đó cũng như các lần trước đó, T đặt mua ma túy của chủ tài khoản Facebook “Thần đèn” với giá 2.300.000đồng rồi thuê xe ôm công nghệ đến giao cho K theo địa điểm Khé yêu cầu.

Sau khi mua được ma túy của T qua các lần trên thì K đều đã tự sử dụng hết. Tuy nhiên đối với lần mua được ma túy của T vào chiều ngày 09/9/2025 thì K mang về phòng trọ cất giấu và chia ma túy thành nhiều gói để sử dụng dần và bán cho khách kiếm lời, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào tối ngày 11/9/2025, K lên mạng xã hội Facebook đăng nhập vào hội nhóm kín “T3” để đăng bài bán ma túy tobaco. Sau đó có người sử dụng tài khoản Facebook có kí tự chữ nước ngoài (không biết nhân

thân, lai lịch người này) hỏi mua 200.000đ tiền ma túy và hẹn địa điểm giao nhận ma túy và tiền ở khu vực cổng C khu công nghiệp B thôn S, xã T, thành phố Hà Nội, K đồng ý. Đến khoảng 13h 30p ngày 12/9/2025, K đến địa điểm đã hẹn gặp rồi bán cho người này 01 gói ma túy tobacco với giá 250.000 đồng và nhận thêm 50.000đồng tiền ship tại khu vực đối diện cổng C khu công nghiệp B thôn S, xã T, thành phố Hà Nội.

Lần thứ hai: Đến tối ngày 12/9/2025, tài khoản Facebook chữ nước ngoài tiếp tục nhắn tin cho K đặt mua 05 túi ma túy “Tobaco”, K đồng ý và báo giá là 200.000 đồng/01 túi, tổng là 1.000.000 đồng. Sau đó cả hai cùng thống nhất thời điểm, địa điểm giao nhận tiền và ma túy là vào chiều ngày 13/9/2025 tại cổng C Khu công nghiệp B, xã T. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/9/2025, K đã tháo biển kiểm soát số 89H2-008.45 của xe máy nhãn hiệu Honda Airblade của mình và để biển kiểm soát cùng 05 túi nilon chứa ma túy “Tobaco” vào trong cốp xe để đi bán ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô đến cổng C Khu công nghiệp B, xã T, thành phố Hà Nội để bán ma túy. Khi K đang đứng đợi đối tượng mua ma túy đến thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng tạm giữ:

* Tạm giữ của Triệu A K: 05 túi nilon màu trắng kích thước (05x07)cm, bên trong chứa thảo mộc khô, 01 biển kiểm soát 89H2-008.45 để trong cốp xe, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade không đeo biển kiểm soát, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max không lắp sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max lắp sim số 0384.299.288 và tiền mặt 700.000 đồng (*K khai nhận trong đó có số tiền 200.000đồng là tiền bán ma túy ngày 12/9/2025 có được*).

Tại bản kết luận giám định số 6016 ngày 19/9/2025 của phòng K2 – C3 kết luận: Thảo mộc khô bên trong 05 túi ni lông đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng: 6,410 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 673 ngày 04/02/2026 của V - Bộ C4, kết luận: Hàm lượng và khối lượng chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong 4,380gam mẫu thảo mộc khô gửi giám định lần lượt là 0,28% và 0,012 gam.

- Tại bản kết luận giám định số 842 ngày 17/9/2025 của Trung tâm pháp y – Sở Y kết luận: Mẫu nước tiểu của Triệu A K giám định không tìm thấy các chất ma túy Morphine, C, C1, A, Methamphetamine, Ketamine, MDA, MDMA, MDEA.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu A K và Phan Văn T khai nhận hành vi vi phạm phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được. Toàn bộ số tiền thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, T đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết; đối với số tiền 200.000 đồng có được do bán trái phép chất ma túy ngày 12/9/2025, K chưa sử dụng nên đã bị Cơ quan Công an tạm giữ khi bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 266/CT-VKS ngày 09/02/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội đã truy tố các bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

+ Xử phạt Phan Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

+ Xử phạt Triệu A K từ 07 năm đến 7 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro. Tịch thu tiêu huỷ 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên Lưu Mạnh H và cán bộ niêm phong Lê Hoàng T2; 01 sim điện thoại.

Trả lại ông Triệu A T1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS 89H2-008.45

Về biện pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ của bị cáo T toàn bộ số tiền thu lời bất chính; tịch thu sung quỹ số tiền 700.000 đồng của bị cáo K.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo K:

- Về tội danh: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo sinh sống tại vùng có hoàn cảnh KTXH đặc biệt khó khăn; bị cáo là người dân tộc thiểu số; bị cáo có ông nội tham gia kháng chiến nên đề nghị HĐXX

xét xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 25/8/2025 đến ngày 09/9/2025, Phan Văn T đã nhiều lần (05 lần) có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA và ma túy tổng hợp (Ketamine) cho Triệu A K trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/8/2025, Phan Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA với giá 200.000đồng cho Triệu A K tại khu vực ngách F ngõ A B, phường K, thành phố Hà Nội.

Lần thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 30/8/2025, Phan Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA với giá 400.000đồng cho Triệu A K tại khu vực số I ngõ D đường C, TDP V, phường Đ, thành phố Hà Nội

Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 02/9/2025, Phan Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA với giá

400.000đồng cho Triệu A K tại khu vực số I ngõ D đường C, TDP V, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Lần thứ tư: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 02/9/2025, Phan Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy tổng hợp (Ketamine) với giá 3.600.000đồng cho Triệu A K tại khu vực số I ngõ D đường C, TDP V, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Lần thứ năm: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/9/2025, Phan Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA với giá 2.500.000đồng cho Triệu A K tại khu vực số I ngõ D đường C, TDP V, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Sau khi mua được ma túy của Phan Văn T vào ngày 09/9/2025 thì Triệu A K đã có nhiều lần (02 lần) thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/9/2025, Triệu A K có hành vi bán trái phép chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA với giá 250.000đồng cho nam thanh niên không quen biết (sử dụng tài khoản Facebook có kí tự chữ nước ngoài) tại khu vực đối diện cổng C khu công nghiệp B thôn S, xã T, thành phố Hà Nội.

Lần thứ hai: Vào khoảng 15 giờ ngày 13/9/2025, Triệu A K có hành vi bán trái phép chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA với giá 1.000.000đồng cho nam thanh niên không quen biết (sử dụng tài khoản Facebook có kí tự chữ nước ngoài; đối tượng mua ma túy ngày 12/9/2025) tại khu vực đối diện cổng C khu công nghiệp B thôn S, xã T, thành phố Hà Nội thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tổng lượng ma túy MDMA-4en-PINACA trong tổng số khối lượng thảo mộc đã thu giữ của các bị cáo là 0,0179 gam.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội truy tố các bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng mua bán, sử dụng ma túy khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương chính sách, pháp luật để ngăn chặn loại tội phạm này nhưng vẫn ngày càng có chiều hướng gia tăng. Do đó, cần xét xử hành vi của các bị cáo thật nghiêm

minh mới có tác dụng răn đe các bị cáo và góp phần vào việc đấu tranh, phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt. Bị cáo K có 01 tiền sự: Quyết định số 50 ngày 09/4/2021 của Công an huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, đã được xoá nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nhận thức được hành vi sai trái của mình nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T tự nguyện ra đầu thú; bị cáo K là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn và có ông nội tham gia kháng chiến nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự chiếu cố giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật

Về tính chất mức độ phạm tội: Tội các bị cáo phạm phải là loại tội rất nghiêm trọng. Bị cáo Phan Văn T đã 5 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Triệu A K 2 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo K.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T sử dụng tài khoản Facebook “Thần Đèn”, do T không biết tên tuổi địa chỉ và mua trên mạng xã hội, tin nhắn mua bán ma túy đến nay không thu giữ được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý đối với người này.

Đối với đối tượng mua ma túy của Triệu A K, do K khai là một nam giới không biết tên, tuổi địa chỉ của người này. Khé chỉ biết người này sử dụng tài khoản Facebook có kí tự chữ nước ngoài. Qua xác minh tại Cục P1, truyền hình và thông tin điện tử - Bộ T4 không xác định được người đang sử dụng tài khoản Facebook có ký tự chữ nước ngoài. Do không xác định được nhân thân đối tượng mua ma túy của T nên cơ quan điều tra không làm rõ để xử lý được.

Đối với việc Triệu A K khai nhận sau khi mua được ma túy của Phan Văn T thì có sử dụng ma túy, tuy nhiên kết quả giám định ma túy đối với K là

âm tính nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý K về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, khó khăn về kinh tế nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro. Tịch thu tiêu huỷ 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên Lưu Mạnh H và cán bộ niêm phong Lê Hoàng T2; 01 sim điện thoại.

Cơ quan điều tra có thu giữ của K 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS 89H2-008.45. Đây là xe của ông Triệu A T1 (bố đẻ bị cáo) cho mượn đi làm, ông T1 không biết K sử dụng làm phương tiện phạm tội nên trả lại chiếc xe này cho ông T1 là phù hợp.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo T số tiền 7.100.000 đồng là tiền do giao dịch bất hợp pháp để sung quỹ nhà nước. Tịch thu của bị cáo K số tiền 700.000 đồng.

[7] Các vấn đề khác: Bị cáo K đang sinh sống tại vùng kinh tế xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí. Bị cáo T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T và Triệu A K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Phan Văn T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2025.

- Xử phạt Triệu A K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điều 89; 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro. Tịch thu tiêu huỷ 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên Lưu Mạnh H và cán bộ niêm phong Lê Hoàng T2; 01 sim điện thoại.

Trả lại ông Triệu A T1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS 89H2-008.45

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2026 giữa Cơ quan điều tra công an thành phố H và Thi hành án dân sự Hà Nội).

Về biện pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo T số tiền 7.100.000 đồng. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 700.000 đồng của bị cáo K.

4. Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”: Bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo K.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND TP.Hà Nội;
- Công an TP.HN;
- THADS TP.HN;
- VKSND KV7-HN;
- Người tham gia tố tụng
- L- u HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tuyên